

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số:10/2024/HS-ST
Ngày: 25/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Y Míp Niê.

2. Bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y T N K Mlô.**

Sinh ngày: 19/3/1996, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôm M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Ê Đê; Giới tính: Nam; Con ông Y L Niê, (sinh 1973), con bà H N Mlô (chết); Vợ: H K Niê (sinh 1992); Con: Có 02 con, con lớn sinh 2021 và con nhỏ sinh 2023.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/10/2023 bị Công an huyện K xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo quyết định số 141/QĐ-XPHC, xử phạt 6.500.000đ, bị cáo chưa chấp hành quyết định.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/11/2023 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông Y T Mlô, sinh năm 1977 (Có mặt);

Địa chỉ: Buôm M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người làm chứng:**

- Anh Y T Mlô, sinh năm 1994 (Có mặt);

- Anh Y Y K Niê, sinh năm 2005 (Có mặt);

- Anh Y D Mlô, sinh năm 1981 (Có mặt).
Cùng địa chỉ: Buôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/7/2023, Y T N K Mlô đến nhà Y T Mlô để chơi, thì thấy Y T, Y Y K Niê, Y T Mlô và Y D Mlô đang ngồi uống rượu tại nhà bếp. Thấy Y T N K Mlô đến thì mọi người rủ vào nhậu cùng. Trong quá trình nhậu, Y T N K và Y D có nói chuyện và to tiếng với nhau, thấy vậy ông Y T nói Y T N K không nên to tiếng và nói vợ Y T N K bị tàn tật nên xảy ra mâu thuẫn. Y T N K dùng tay đánh ông Y T nhưng không trúng và Y T dùng tay nắm cổ áo Y T N K, sau khi được mọi người can ngăn thì cả 2 tiếp tục ngồi xuống uống rượu. Vì đang bức tức, nên Y T N K lấy 01 cây gậy gỗ cà phê ở bếp, đánh trúng vào trán trái ông Y T làm chảy máu. Sau đó được mọi người can ngăn, Y T N K đi về nhà ngủ, còn ông Y T được đưa đi khâu vết thương và được người nhà đưa đến bệnh viện đa khoa Buôn Hồ để điều trị.

Tại kết luận giám định số 423/KLTTCT-PY ngày 31/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chấn thương phần mềm: Sưng, bầm tím quanh mắt trái, xuất huyết kết mạc mắt trái; Sưng khớp hàm trái tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo không làm biến đổi sắc tố da.

Vết thương để lại sẹo dạng chữ L vùng trán trái, đầu trên cách đường chân tóc trán trái 1cm, đầu dưới sát đuôi cùng mày trái, bờ nhám nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước 3,5 x 0,1cm

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03%.

Vật tác động: Tày, cứng.

Tại kết luận giám định số 27/KLVGTT-PY ngày 06/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 cây gỗ cứng, tổng chiều dài 42,5cm, đường kính chỗ to nhất 7cm, cân nặng 650gr là vật tày, cứng và vật tày, có cạnh cứng có khả năng gây ra thương tích trên cơ thể ông Y T Mlô.

Vật chứng vụ án: 01 cây gỗ cứng, tổng chiều dài 42,5cm, đường kính chỗ nhỏ nhất 04cm một đầu bị cháy đen.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y T N K Mlô về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Y T N K Mlô khai nhận về hành vi của mình phù hợp như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y T N K Mlô mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ cứng, tổng chiều dài 42,5cm, đường kính chỗ nhỏ nhất 04cm một đầu bị cháy đen, không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Y T Mlô khoản thu nhập thực tế bị mất: 1.200.000đ; tiền xe đi giám định: 1.000.000đ; tổn thất tinh thần tương đương 05 tháng lương cơ bản: 9.000.000đ. Tổng số tiền 11.200.000đ (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và mức bồi thường, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Y T N K Mlô tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất bị ông Y T Mlô khuyên răn không nên nói to tiếng trong lúc nhậu, đã sử dụng 01 cây gỗ cà phê tày, cứng đánh vào trán trái ông Y T Mlô, làm ông Y T bị thương gây tổn hại 03% sức khỏe là phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm;

i, có tính chất côn đồ”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa

phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức rằng hành vi gây tổn hại đến sức khỏe của người khác là trái pháp luật và bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất, bị cáo đã sử dụng gây gỗ cả phê đánh vào vùng trán trái ông Y T Mlô. Hậu quả làm ông Y T Mlô bị thương tích 03% sức khỏe. Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi gây thương tích cho ông Y T Mlô, lại bị xử phạt hành chính cùng về hành vi gây thương tích cho người khác. Cho nên đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ cứng, tổng chiều dài 42,5cm, đường kính chỗ nhỏ nhất 04cm một đầu bị cháy đen, là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Y T Mlô có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), bao gồm các khoản cụ thể như sau:

- Bồi thường tổn hại về sức khỏe: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng);
- Tiền đi khám và nằm viện: 10.000.000đ (Mười triệu đồng);
- Tiền công bị mất trong thời gian nằm viện + công người chăm sóc: 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại là quá cao, vượt quá qui định của pháp luật. Đối với các khoản tiền mà bị hại yêu cầu bồi thường, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu bồi thường của mình, kể cả hóa đơn viện phí và tiền thuốc.

HĐXX căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 02/2022/HĐTP -TANDTC ngày 06/9/2022 để tính bồi thường cho bị hại. Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, cụ thể các khoản như sau:

- Chi phí khám chữa bệnh (tiền thuốc, tiền thuê xe): 1.500.000đ (một triệu đồng);

- Tiền công bị mất trong thời gian nằm viện + Công người chăm sóc (từ ngày 21/7/2023 đến ngày 25/7/2023) là 05 ngày x 2 người x 125.000đ/ngày = 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);

Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 2.000.000đ (Hai triệu đồng);

Tiền tổn thất tinh thần tương đương 03 tháng lương tối thiểu: 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 10.150.000đ (mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp, nên được miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Y T N K Mlô phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Y T N K Mlô 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Y T Mlô 10.150.000đ (mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ cứng, tổng chiều dài 42,5cm, đường kính chỗ nhỏ nhất 04cm một đầu bị cháy đen công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Krông Năng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk ngày 28/12/2023).

- *Về án phí:* Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Krông Năng;
- Bị cáo, các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- *Thi hành án phạt tù;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VPCQ.*

Lương Thị Ngọc